

# MỨC ĐỘ VẬN DỤNG LÝ LUẬN DẠY HỌC VÀO THỰC HÀNH SOẠN GIÁO ÁN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

NGUYỄN THỊ NHÂN - NGUYỄN TRUNG KIỀM\*

Ngày nhận bài: 10/07/2017; ngày sửa chữa: 31/07/2017; ngày duyệt đăng: 08/08/2017.

**Abstract:** The article mentions some theoretical issues of applying teaching theory to preparing lesson plans and presents situation of levels of applying teaching theory to designing lesson plans of pedagogical students at Vinh University. In general, most students have not applied effectively the teaching theory into the practice of lesson design, thus quality of lesson plans has not met requirements. This situation requires improvement of effectiveness of teaching Pedagogy at Vinh University.

**Keywords:** Teaching theory, lesson plans, practice, Pedagogy.

1. Giáo án (GA) có vai trò đặc biệt quan trọng giúp giáo viên (GV) quản lý thời gian dành cho mỗi đơn vị bài học được tốt hơn. Quan trọng hơn, GA có tác dụng vạch ra rõ ràng từng đơn vị bài học cần được chú trọng (phần trọng tâm mà học sinh (HS) bắt buộc phải biết); từ đó, GV sẽ dễ dàng hơn trong việc điều chỉnh khung thời gian, tăng giảm nội dung giảng dạy để phòng các trường hợp “cháy GA”, thừa thời gian dạy học... Hoạt động soạn GA đã được học trong phần *Lí luận dạy học* ở học phần *Giáo dục học* cho sinh viên (SV) sư phạm.

Thực hành soạn GA giúp SV sư phạm tường minh hơn về *lí luận dạy học*; biết được tầm quan trọng của GA với hoạt động dạy học ở trường phổ thông; SV đã nắm được cấu trúc, hình thức cơ bản của một GA; bước đầu thiết kế được các nhiệm vụ dạy học phù hợp với nội dung môn học. Tuy nhiên, cấu trúc GA đã nhất quán với lí luận dạy học chưa? Các phần của GA đã đảm bảo tính khoa học, tính giáo dục chưa? Các nhiệm vụ học tập được thiết kế đã phù hợp với đặc điểm nhận thức, đặc điểm cá nhân HS hay chưa? Hay SV khi soạn GA hay gặp khó khăn gì?... Bài viết đề cập các vấn đề trên thông qua nghiên cứu những SV đã học xong phần *Lí luận dạy học* thuộc học phần *Giáo dục học* ở Trường Đại học Vinh.

## 2. Một số vấn đề lí luận

GA là kế hoạch và dàn ý giờ lên lớp của GV, bao gồm đề tài của giờ lên lớp, mục đích giáo dục, giáo dưỡng, nội dung, phương pháp, thiết bị, những hoạt động cụ thể của thầy và trò, khâu kiểm tra, đánh giá... Tất cả được ghi ngắn gọn theo trình tự thực tế sẽ diễn ra trong giờ lên lớp. GA được GV biên soạn trong giai đoạn chuẩn bị lên lớp và quyết định phần lớn sự thành công của bài học [1]. Nói cách khác, GA là bản thiết kế cho tiến trình một tiết học, là bản kế hoạch mà GV dự định sẽ thực hiện giảng dạy trên lớp cho một nhóm đối tượng HS nào đó. Tuy nhiên, với một bài học, với những đối tượng HS khác nhau, những

GV khác nhau sẽ có những bản kế hoạch dạy học (GA) khác nhau.

GA là kế hoạch và dàn ý bài giảng của GV được soạn trước ra giấy để tiến hành dạy học trong 1 hoặc 2 tiết học trên lớp. Trong GA thường ghi chủ điểm, mục đích giáo dục và giáo dưỡng, nội dung chi tiết sắp xếp theo trình tự lên lớp, phương pháp và thủ thuật dạy - học của GV và HS, công việc kiểm tra, đánh giá; ngoài ra, còn chỉ ra những dụng cụ, thiết bị cần thiết phải dùng. GA được chuẩn bị tốt là đảm bảo cho giờ dạy thành công; do đó, cần cân nhắc, tính toán kĩ từng điểm nội dung, từng “thủ thuật” dạy - học, điều kiện thời gian và thiết bị sao cho phù hợp với đối tượng HS trong lớp [2; tr 104].

Thực tiễn cho thấy, GA thực hiện thành công ở lớp này không nhất định sẽ thành công ở lớp khác. GA là kế hoạch lên lớp nhằm đạt được hiệu quả giờ giảng cao nhất. GV cần hiểu đúng khái niệm về GA để thực hiện cho tốt việc biên soạn GA.

Nhiều nhà giáo dục học nổi tiếng đã chứng minh: 60% chất lượng giờ dạy tốt là tùy thuộc vào khâu chuẩn bị soạn GA, còn lại 40% là tùy thuộc vào năng lực sư phạm và kinh nghiệm của GV. Vì vậy, GV muốn giảng dạy tốt và chất lượng thì phải nghiêm túc trong việc biên soạn GA. Đây cũng là kĩ năng quan trọng, là kĩ thuật trí tuệ đòi hỏi GV phải có tư duy khoa học, khả năng ước lượng để lựa chọn kiến thức chính xác, đủ về khối lượng để không bị “cháy GA”. Để HS có thể nắm được kiến thức, GV cần lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung và đối tượng, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của HS. Một giờ học có thành công hay không phụ thuộc rất nhiều vào việc GV chuẩn bị GA lên lớp như thế nào, bởi GA như một thời khóa biểu và bản đồ “dẫn đường” cho 1 tiết học... Một GA hay cung cấp cho GV hướng đi rõ ràng. Giả sử, tiết dạy hôm trước bị kết

\* Trường Đại học Vinh

thức đang dở, GV có thể dựa vào GA để biết buổi dạy tiếp theo nên tiếp tục từ đâu.

Ngoài ra, GA cung cấp cho GV một nguồn tham khảo; chỉ ra nội dung của bài học và giúp đảm bảo trật tự khoa học của thông tin; đưa ra kĩ năng học tập được sử dụng trong giờ và các phương tiện hỗ trợ cần thiết theo yêu cầu. Việc cung cấp thông tin theo một trật tự khoa học sẽ giúp HS hiểu và nhớ những thông tin đó một cách khoa học. Cụ thể, trong quá trình và sau khi soạn xong một GA, GV cần trả lời được những câu hỏi sau: - Đi đến những đâu? (mục tiêu của bài học); - Làm thế nào để đi đến đó? (phương pháp dạy, kĩ năng, sắp xếp công việc); - Sử dụng những phương tiện gì? (tài liệu, các phương tiện hỗ trợ giảng dạy, nguồn tài liệu...); - Hướng đi có đúng không? (thời gian giảng dạy, bài tập ứng dụng...); - Tự đánh giá kết quả dạy và học sau khi áp dụng GA giảng dạy đó?

Tầm quan trọng của GA trong mỗi tiết dạy là không thể phủ nhận, vì vậy, GV phải chuẩn bị GA của mình thật kĩ càng trước mỗi tiết dạy.

### 3. Mức độ vận dụng lí luận dạy học vào thực hành soạn GA của SV Trường Đại học Vinh

Để tìm hiểu về kĩ năng thực hành soạn GA của SV nhà trường nhằm đánh giá mức độ vận dụng lí luận dạy học của họ, chúng tôi tiến hành điều tra 326 SV (năm học 2016-2017) đã học xong học phần *Lí luận dạy học* ở Trường Đại học Vinh. Quá trình điều tra được thực hiện bằng việc phát phiếu hỏi, phỏng vấn và chấm GA của các SV này và kết quả thu được như sau:

#### 3.1. Về nhận thức:

- Nhằm điều tra nhận thức của SV về tầm quan trọng của rèn luyện kĩ năng sư phạm đối với hoạt động dạy học của GV, chúng tôi đã hỏi: “*Theo bạn, rèn luyện kĩ năng sư phạm quan trọng đối với GV như thế nào?*”. Kết quả phản ánh ở *bảng 1*.

*Bảng 1. Mức độ quan trọng của rèn kĩ năng sư phạm đối với hoạt động dạy*

Rất quan trọng		Quan trọng		Ít quan trọng		Không quan trọng	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
121	37,12	182	55,83	23	7,05	0	0,00

Những ý kiến chọn “ít quan trọng” được hỏi thêm: Vì sao? thì được biết: quá trình họ làm nghề ở các trường phổ thông sẽ cho họ trải nghiệm và tích lũy kinh nghiệm giảng dạy. Việc học tập, rèn luyện ở trường đại học đôi khi không gắn với thực tế nhiều lắm.

- Điều tra về sự hiểu biết môn học với câu hỏi: “*Việc soạn GA của bạn căn cứ chủ yếu vào nguồn nào?*”. Các ý kiến được hỏi cho rằng: họ soạn GA chủ yếu dựa vào các nguồn

tri thức sau: Hỏi bạn bè cùng học hoặc đã học trước; trong kiến thức môn *Giáo dục học* đã được học; trong môn *Phương pháp giảng dạy bộ môn*; qua hỏi các GV phổ thông đã từng dạy và qua tham khảo trên mạng Internet. Kết quả điều tra, khảo sát được trình bày ở *bảng 2*.

*Bảng 2. Nguồn tri thức giúp SV soạn GA*

TT	Nguồn tri thức	SL	%
1	Bạn bè	52	15,95
2	Môn <i>Giáo dục học</i>	108	33,12
3	Môn <i>PPDH</i>	71	21,78
4	Hỏi GV phổ thông	38	11,66
5	Internet	57	17,49

*Bảng 2* cho thấy, số SV lấy tri thức thiết kế bài giảng dựa vào môn *Giáo dục học* là chưa nhiều, chỉ chiếm 33,12% tổng số SV; ngoài ra, các ý kiến lựa chọn dựa vào các nguồn tài liệu khác, như: từ môn *Phương pháp giảng dạy bộ môn* (chiếm 21,78%); tham khảo tìm kiếm trên *mạng Internet* (17,49%); *học hỏi bạn bè* (15,95%) và từ hỏi các *GV cũ từng dạy ở trường phổ thông* (11,66%).

- Nhằm điều tra nhận thức của SV về tầm quan trọng của GA đối với hoạt động dạy học của GV, chúng tôi đã hỏi: “*Theo bạn, GA quan trọng đối với GV như thế nào?*” và phát phiếu điều tra với các mức độ: Rất quan trọng, quan trọng, ít quan trọng và không quan trọng. Kết quả điều tra thu được ở *bảng 3*.

*Bảng 3. Mức độ quan trọng của GA với hoạt động dạy*

Rất quan trọng		Quan trọng		Ít quan trọng		Không quan trọng	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
255	78,22	71	21,78	0	0,00	0	0,00

*Bảng 3* cho thấy, SV đánh giá rất cao việc thiết kế bài giảng bằng GA. Thể hiện phần lớn ý kiến đều cho rằng đây là công việc “rất quan trọng” (chiếm 78,22%), ý kiến cho rằng “quan trọng” đạt 21,78%. Không có ý kiến nào cho rằng việc soạn GA là “ít quan trọng” hay “không quan trọng”.

**3.2. Về thái độ:** Nhằm đánh giá về thái độ của SV Trường Đại học Vinh đối với môn *Giáo dục học*, chúng tôi đặt các câu hỏi: *Bạn thích học môn Giáo dục học như thế nào? Bạn tự thấy mình đã học môn Giáo dục học như thế nào?* Kết quả được thống kê ở *bảng 4* và *bảng 5*:

*Bảng 4. Mức độ yêu thích môn Giáo dục học*

Rất thích		Thích		Ít thích		Không thích	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
0	0,00	71	21,78	108	33,12	147	45,1%

Thống kê các mức độ ở *bảng 4* và *5* cho thấy: ý kiến lựa chọn nhiều nhất ở các mức độ “không thích” chiếm 45,1%,

Bảng 5. Mức độ tích cực đối khi học môn Giáo dục học

Rất tích cực		Tích cực		Ít tích cực		Không tích cực	
SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
0	0,00	67	20,55	182	55,83	77	23,62

“ít thích” chiếm 33,12%. Do vậy, các lựa chọn về mức độ “tích cực” cũng không cao, có 55,83% SV tự nhận đã tham gia học “ít tích cực” và 23,62% ý kiến chọn “không tích cực”. Không có ý kiến nào được hỏi có chọn lựa mức độ “rất thích” và “rất tích cực”.

**3.3. Về kĩ năng:** Thông qua chấm GA của các SV chúng tôi thu được kết quả như sau: Hầu hết SV đã chỉ ra tên bài dạy; xác định được thời lượng của bài dạy; xác định mục tiêu qua 3 tiêu chí (kiến thức, kĩ năng, thái độ); xác định phương pháp dạy học chính; xây dựng nội dung dạy học bằng cách thiết kế bảng có phần hoạt động của GV và hoạt động của HS rạch ròi; mô tả được tiến trình dạy học mà SV dự kiến sẽ tổ chức; một số SV còn kèm hình ảnh minh họa, sơ đồ, lược đồ, phụ lục phiếu bài tập khá sinh động; cuối GA đã có phần tổng kết đại ý của bài học. Về hình thức, GA được SV thực hiện tương đối trọn vẹn; tuy nhiên, số lượng trọn vẹn này không nhiều, chỉ chiếm khoảng 25%.

Bên cạnh những thành quả đó, đa số SV sư phạm Trường Đại học Vinh cũng bộc lộ một nhiều hạn chế, thể hiện trong cả cấu trúc và trong mỗi thành phần của GA. Các sai sót thường thấy thể hiện ở bảng 6:

Bảng 6. Các lỗi thường gặp trong soạn GA

TT	Các lỗi	SL	%
1	Thiếu định vị bài dạy: Bài thứ mấy, tuần nào, số tiết	268	82,12
2	Xác định sai mục tiêu bài học vì hiểu sai các tiêu chí: tri thức, kĩ năng, thái độ	182	55,83
3	Mô tả các tiêu chí trong xác định mục tiêu, chưa biết vận dụng thang đo nhận thức Bloom	255	78,22
4	Không chỉ ra PPDH hoặc nhầm lẫn với phương pháp nghiên cứu	147	45,10
5	Không xác định phương tiện dạy học, hoặc có xác định nhưng không nhằm hỗ trợ cho PPDH đã xác định, dùng sai thuật ngữ	253	77,61
6	Thiết kế tiến trình dạy học với hoạt động của GV và hoạt động của HS chủ yếu mô tả mà không thiết kế nhiệm vụ dạy học	197	60,43
7	Không có phần tổng kết đại ý của bài học	162	49,70

Có thể thấy, SV sư phạm Trường Đại học Vinh đã ý thức được tầm quan trọng của thiết kế bài học trong công tác giảng dạy. Đó là sự chuẩn bị tất yếu cho mỗi giờ lên lớp. Tuy nhiên, kết quả điều tra cho thấy: SV chưa biết vận dụng kiến thức của *Giáo dục học* để thiết kế bài học nên trong quá trình soạn GA họ chủ yếu tìm kiếm cách

thức ở các nguồn khác, như: bạn bè, thầy cô giáo cũ hay trên mạng Internet.

Từ nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ về vai trò, vị trí môn *Giáo dục học* với hoạt động rèn nghề sư phạm dẫn đến việc số đông SV đã có thái độ “ít thích” và “ít tích cực” trong quá trình học môn này. Hơn nữa, việc thi hết môn *Giáo dục học* được thực hiện bằng thi trắc nghiệm khách quan trên máy tính nên SV càng thấy việc học môn học không quan trọng lắm. Nhận thức chưa đúng là căn nguyên làm cho kết quả thực hành chất lượng không cao. SV hầu hết chưa gắn lí luận dạy học với việc thực hành soạn GA; chưa biết được phần nào của GA sẽ gắn với phần nào của lí luận dạy học để tham khảo và tiến hành cho đúng.

3. Với thái độ “ít thích” và “ít tích cực” chiếm đa số ý kiến thăm dò trong việc tham gia học tập môn *Giáo dục học*, thì vấn đề đòi hỏi nghiên cứu, cải tiến quá trình dạy học môn học này ở Trường Đại học Vinh là rất cấp bách và cần thiết. Cần có sự cải tiến để SV học tập hứng thú hơn, tích cực hơn. Điều tra về nhận thức cho thấy, SV mặc dù có coi trọng việc thiết kế bài giảng trong công tác tổ chức dạy học ở nhà trường phổ thông nên cũng đã có sự đầu tư vào việc soạn GA. Bên cạnh đó, vẫn thể hiện SV nhận thức chưa đầy đủ và đúng đắn về môn *Giáo dục học* trong đào tạo sư phạm nói chung, học phần *Lí luận dạy học* nói riêng. Vì thế, mức độ gắn lí luận dạy học với soạn GA của SV chưa cao; phần lớn SV chưa định hình được nguồn kiến thức cơ bản và chủ yếu để vận dụng vào thiết kế.

Kiểm tra, đánh giá kết quả việc soạn GA của SV sau khi học xong học phần *Lí luận dạy học* đã cung cấp thêm cơ sở thực tiễn cho thấy: Trường Đại học Vinh đang đặt ra yêu cầu nghiên cứu, nâng cao chất lượng giảng dạy học môn *Giáo dục học* cho SV sư phạm. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Hồ Ngọc Đại (1985). *Bài học là gì?*. NXB Giáo dục.
- [2] Hồ Ngọc Đại (2009). *Nghiệp vụ sư phạm*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Mai Ngọc Lương - Lý Minh Tiên (2006). *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục*. NXB Giáo dục.
- [4] Hoàng Thảo Nguyên (2011). *Sự cần thiết của giáo án đối với giảng viên đại học, cao đẳng*. Tạp chí Đại học Đông Á, số tháng 3/2011, tr 5-55.
- [5] Thái Duy Tuyên (2001). *Giáo dục học hiện đại* (Những nội dung cơ bản). NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6] Phạm Viết Vượng (2007). *Giáo dục học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.